

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

ThS. ĐẶNG LỘC THỌ
Trưởng Cao đẳng Sư phạm Trung ương

Quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập (ĐGKQHT) của sinh viên (SV) là một khâu quan trọng và cần thiết trong quy trình đào tạo SV. Khảo sát 33 cán bộ quản lý (CBQL), 68 giảng viên (GV) và 316 SV về thực trạng quản lý hoạt động ĐGKQHT của SV tại ba trường cao đẳng sư phạm trung ương và ba trường cao đẳng sư phạm thuộc các tỉnh thu được kết quả như sau:

1. Thực trạng việc phổ biến các quy chế, quy định trong quá trình kiểm tra, đánh giá cho giảng viên và sinh viên

Kết quả khảo sát cho thấy: 84,19% GV cho biết đã nhận được quy chế đào tạo từ nhà trường, trong đó có quy định về ra đề thi, coi thi, chấm thi, cách tính điểm môn học; nhưng chỉ có 34,36% GV cho biết đã nhận được kế hoạch ĐGKQHT của SV; 51% SV cho biết nhà trường đã phổ biến quy chế, quy định cho họ vào đầu khóa học; 22,3% SV cho rằng có thể nhà trường thường xuyên phổ biến quy chế cho họ vào trước kì thi và đầu mỗi học kì, nhưng thực sự, với SV, họ chỉ thấy rõ được việc phổ biến quy chế này chỉ là vào đầu khóa học.

Như vậy, có nhiều GV và SV chưa nắm được quy chế, kế hoạch về hoạt động ĐGKQHT một cách đầy đủ, thường xuyên. Điều này cho thấy hoạt động ĐGKQHT của SV chưa thực sự có tác dụng thúc đẩy việc học tập và giảng dạy trong đào tạo.

2. Quản lý hoạt động của giảng viên trong việc thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Việc kiểm tra (KT) thường xuyên trong quá trình giảng dạy do GV đảm nhiệm. Khảo sát về sự phối hợp giữa GV - tổ chuyên môn - khoa - phòng Đào tạo/Khảo thí trong công tác quản lý điểm KT thường xuyên cho kết quả như sau:

53,4% CBQL và GV cho rằng mức độ quản lý là tương đối chặt chẽ thể hiện qua việc có quy định rõ ràng. Chỉ có 25,5% ý kiến cho rằng đã có sự thanh tra, KT một cách thường xuyên. Đánh giá về ý nghĩa của hoạt động này, có 45,6% CBQL và GV cho rằng ĐGKQHT của SV thường xuyên đã góp phần đánh giá chất lượng giảng dạy của GV và 67% ý kiến cho rằng đánh giá được chất lượng đào tạo của nhà trường.

Biện pháp quản lý hoạt động ĐGKQHT của SV thường là tin tưởng vào GV hoặc lấy ý kiến từ SV. Có một biện pháp được thực hiện nhưng kém hiệu quả, đó là yêu cầu GV báo cáo về công việc của họ như: cách thức thực hiện, tiến độ công việc và kết quả công việc.

Việc lấy ý kiến nhận xét của SV đánh giá về việc thực hiện hoạt động ĐGKQHT của SV đã được phổ biến trong thời gian gần đây, nhưng chưa thực sự đi vào nề nếp, còn mang tính hình thức.

3. Quản lý các khâu trong hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Hoạt động KT bao gồm các khâu chính là ra đề thi, sao in đề thi, coi thi, chấm thi và quản lý điểm. Theo kết quả khảo sát, 42,31% CBQL cho rằng đề thi ít được thẩm định; "Dạy gì KT nấy" là ý kiến của 33,48% GV, 58,33% CBQL và 34,38% SV, chiếm tỉ lệ 39,18% số người được hỏi, trong số các hiện tượng tiêu cực của KT, đánh giá thì đây là hiện tượng có nhiều ý kiến đồng tình nhất.

Quản lý chấm thi còn hạn chế ở khâu kiểm soát việc thực hiện chấm hai vòng độc lập, chưa thực hiện việc thanh tra chấm bài thi.

Việc quản lý điểm thi kết thúc học phần đã được thực hiện chặt chẽ, nhưng việc quản lý điểm đánh giá thường xuyên, điểm học lại, thi lại có 47,3% ý kiến cho rằng công tác quản lý của nhà trường chưa thật sát sao.

4. Thu thập và xử lý thông tin phản hồi trong hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Thực tế, hoạt động ĐGKQHT hiện nay chưa thực sự cung cấp được những thông tin chính xác, đáng tin cậy cho công tác quản lý của khoa và trường và chưa nhận được những thông tin phản hồi cần thiết ngoại trừ điểm số ĐGKQHT của SV.

Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy: Có tới 39,58% SV cho rằng GV chỉ đơn thuần thông báo kết quả KT cho SV và 39,66% SV cho rằng GV chỉ cung cấp phản hồi về bài làm của họ khi có yêu cầu. Có 29,31% GV chỉ quan tâm đến việc ĐGKQHT với mục tiêu sao cho có đủ điểm theo quy định, do đó ngoài việc KT để lấy điểm họ không sử dụng bất kì hình thức KT nào khác để nắm tình hình học tập của SV (Kết quả khảo sát được đánh giá ở mức điểm 4,02/5).

Có thể thấy rằng, một bộ phận không nhỏ GV thực hiện nhiệm vụ ĐGKQHT của SV một cách đối phó với quy định của nhà trường. Họ chỉ KT cho đủ điểm, không quan tâm đến điểm số đó có ý nghĩa gì. Đây là ý kiến của 13,39% GV, 8,33% CBQL và 13,54% SV.

Việc xử lý thông tin thu được sau khi thi chủ yếu là tỉ lệ SV khá, giỏi, trên và dưới trung bình mà không

quan tâm đến việc xử lý đề thi (như độ khó của đề thi so với năng lực của SV, chất lượng đề thi, nội dung đề thi phản kiến thức nào SV chưa nắm chắc...). Kết quả khảo sát cho thấy có tới 83% GV không điều chỉnh nội dung chương trình giảng dạy cho các khóa học sau kết quả thi. Nhiều GV cho rằng, do phải dạy quá nhiều giờ nên khi thi xong, họ sẽ chấm điểm rồi vào sổ và KT xem có bao nhiêu SV đạt điểm giỏi, khá, trung bình và yếu hoặc kém.

97,1% GV và 9,1 % CBQL cho rằng: Nhà trường không thống kê kết quả học tập của SV và thông báo cho cán bộ (CB), GV một cách thường xuyên. Qua phỏng vấn sâu, đa số CB, GV đều cho rằng mục đích việc làm này mới chỉ là để thông báo cho CB, GV biết, nên hoạt động ĐGKQHT của SV chưa có tác dụng điều chỉnh công việc của GV cũng như điều chỉnh chương trình đào tạo, nói cách khác là chưa có tác động tích cực đến việc nâng cao chất lượng đào tạo.

5. Nguyên nhân của các bất cập trong quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Hoạt động ĐGKQHT của SV là công việc thường xuyên trong đào tạo. Thực trạng hoạt động này còn thể hiện rất nhiều bất cập như đã nêu ở trên. Kết quả khảo sát cho thấy có các nguyên nhân cơ bản sau:

5.1. Nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của hoạt động đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Có 24,78% ý kiến cho rằng GV và 22,16% ý kiến cho rằng CBQL chưa nhận thức một cách đầy đủ và nghiêm túc về tầm quan trọng của hoạt động ĐGKQHT của SV. Điều đó đã dẫn đến một số nguyên nhân khác thuộc về nhận thức như: bệnh thành tích (23,91% ý kiến), tư tưởng dễ dãi với SV (22,16% ý kiến), chưa nghiêm túc thực hiện các quy định về KT, đánh giá (31,49% ý kiến).

SV là đối tượng của hoạt động ĐGKQHT nên họ thường có tư tưởng coi điểm số là quan trọng. 54,52% ý kiến CB, CBQL và SV cho rằng SV tham gia KT với tư tưởng đối phó, 30,61% ý kiến cho là SV có thái độ không nghiêm túc trong hoạt động ĐGKQHT (thể hiện ở việc không nghiêm túc trong phòng thi, "chạy" điểm,...). 52,13% ý kiến SV cho rằng họ chưa hiểu đầy đủ về quy định ĐGKQHT trong quy chế đào tạo. Đây cũng là một lí do làm cho SV có tư tưởng, thái độ chưa đúng đắn trong hoạt động ĐGKQHT của SV.

Kết quả phỏng vấn trực tiếp người sử dụng lao động cho thấy: 41,11% ý kiến cho rằng xã hội coi trọng thi cử và bằng cấp; Cha mẹ đặt kì vọng cao vào con cái; Tuyển dụng lao động chủ yếu dựa vào học lực ghi trên văn bằng mà ít quan tâm đến năng lực thực sự... Đây chính là sức ép lớn đối với SV, hiện tượng sinh bằng cấp trong tuyển dụng và để bặt CB hiện nay rất phổ biến. Đó là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến tiêu cực trong hoạt động ĐGKQHT.

Qua phân tích ở trên, chúng ta thấy rằng hoạt

động ĐGKQHT chịu tác động của các đối tượng trực tiếp (CBQL, GV, SV) và gián tiếp (xã hội) liên quan và một bộ phận trong họ có nhận thức và tư tưởng chưa đúng về hoạt động ĐGKQHT. Đây là nguyên nhân đầu tiên và quan trọng làm nảy sinh các hiện tượng tiêu cực và bất cập trong hoạt động ĐGKQHT của SV.

5.2. Nghiệp vụ của đội ngũ tham gia và đội ngũ quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập của sinh viên còn hạn chế

Theo kết quả khảo sát, 20,41% ý kiến khảo sát cho rằng GV chưa nắm vững nghiệp vụ về KT; 14,87% ý kiến trả lời là CBQL chưa nắm vững nghiệp vụ về KT, đánh giá. Số GV và CBQL được bồi dưỡng nghiệp vụ thông qua các hội thảo khoa học hay các lớp, khóa học không nhiều: 25,89% GV, 18,18% CBQL đã từng tham dự hội thảo khoa học, trong đó: 7,59% GV và 7,58% CBQL tham dự các khóa đào tạo dài hạn; 25,45% GV và 22,73% CBQL tham dự các lớp bồi dưỡng ngắn hạn; 41,07% GV và 30,30 CBQL được bồi dưỡng nghiệp vụ trong chương trình đại học hoặc sau đại học. 56,90% số CB được hỏi cho rằng họ tự nâng cao nghiệp vụ của mình bằng cách tìm hiểu sách báo, tài liệu tham khảo, làm nhiều thì có kinh nghiệm và họ có nghiệp vụ thông qua trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy, đa số các ý kiến cho rằng văn bản hướng dẫn của nhà trường chưa đầy đủ, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận, CBQL, GV, nhân viên giáo vụ chưa được quy định rõ ràng, những tài liệu tham khảo để nâng cao nghiệp vụ ĐGKQHT của SV cho GV thì ít được nhà trường cung cấp. Như vậy, nghiệp vụ ĐGKQHT của SV của GV và CBQL chưa được bồi dưỡng một cách bài bản mà chủ yếu do kinh nghiệm được tích lũy trong quá trình giảng dạy và quản lý.

5.3. Chế độ, chính sách trong quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập của sinh viên còn nhiều bất cập

Kết quả phân tích cho thấy chính sách về kinh phí dành cho hoạt động ĐGKQHT cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng của hoạt động này: 55,98% ý kiến GV và CBQL cho rằng việc kinh phí dành cho hoạt động ĐGKQHT còn hạn chế là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng của hoạt động này. Đồng thời, việc trả công chấm bài cho GV theo mức quy định cho chấm thi hiện nay quá thấp. 71,44% ý kiến GV và CBQL cho rằng các hình thức khen, thưởng, kỉ luật chưa hợp lí. Nhiều ý kiến phản ánh rằng nhà trường mới chỉ quan tâm đến kỉ luật chứ chưa có hình thức khen thưởng.

45,10% GV và CBQL, 17% SV cho rằng quy về trọng số điểm cho các bài KT, thi; tính điểm chuyên cần; thang điểm như hiện nay là chưa hợp lí, không sát với thực tế.

(Xem tiếp trang 56)